

B NG ấI M H C PH N - MĐN THì NH PH N

Kh¹ a h c : L p h c : 35VHKT1 N h c : 2012-2013 ấ VHT : 6
(90,0,0,0,0,0)

H ấT : H c ph n : 122164301004 - K to n t@ch nh (P1) H c km : HK02

STT	Mí S	L P SV	H Vĩ T c N	NGÀY SINH	ấI M THì NH PH N										TBC TP	QUY TS 50%	ấI M THI	QUY TS 50%	ấI M TK	GHI CHÚ
					L1	L2	L3	L4	L5	L6	L7	L8	L9	L10						
1	3542010015	35VHKT1	ấ inh ấ c Anh	15/10/1992	4.0					3.0					3.3	1.7	0.0	0.0	1.7	
2	3542010013	35VHKT1	L ng Th H ng H nh	22/10/1993	5.0					4.0					4.3	2.2	3.0	1.5	3.7	
3	3542010131	35VHKT1	Ph m Th ³ / ₄ y Hu nh	15/11/1992	8.0					8.0					8.0	4.0	6.0	3.0	7.0	
4	3542010117	35VHKT1	Nguy n Th Tuy t Mai	23/02/1990	8.0					8.0					8.0	4.0	6.0	3.0	7.0	
5	3542010109	35VHKT1	Bùi Minh Nhân	03/12/1995	6.0					2.0					3.3	1.7	0.0	0.0	1.7	
6	3541010042	35VHKT1	Phan Th Thu Tiên	24/04/1991	2.0					0.0					0.7	0.4	0.0	0.0	0.3	
7	3542040091	35VHKT1	Mai Anh Tu n	08/09/1996	2.0					4.0					3.3	1.7	0.0	0.0	1.7	
8	3542010133	35VHKT1	Nguy n Duy Thanh	10/04/1993	6.0					4.0					4.7	2.4	1.0	0.5	2.8	
9	3542010027	35VHKT1	Nguy n L ^a m Xu ^a n Thanh	06/11/1993	7.0					4.0					5.0	2.5	4.0	2.0	4.5	
10	3542010018	35VHKT1	Tr n Kim Th o	14/09/1995	0.0					0.0					0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	
11	3542010084	35VHKT1	Ho@ng Th Thi	10/08/1996	8.0					6.0					6.7	3.4	0.0	0.0	3.3	
12	3541010116	35VHKT1	ấ ng Th Thoa	15/12/1991	7.0					6.0					6.3	3.2	6.0	3.0	6.2	
13	3542010016	35VHKT1	Trà Kim Tr ng	15/01/1996	6.0					3.0					4.0	2.0	0.0	0.0	2.0	

T ng s : 13 h c sinh sinh vĩ n

Tp.HCM, ngày / /

Tr ng Khoa

Gi o Vĩ n B M n

Gi o V Khoa